

4

**NGUYỄN NHÂN**



Những câu hỏi về  
**Thiền Tông**

15 NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO  
HÀ NỘI

**NHỮNG CÂU HỎI VỀ  
THIÊN TÔNG**

**TẬP 2**

**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**

# Mục lục

|                       |    |
|-----------------------|----|
| LỜI GIỚI THIỆU .....  | 5  |
| LỜI NÓI ĐẦU.....      | 6  |
| VÀO CÁC CÂU HỎI ..... | 16 |
| VỊ THỨ 1: .....       | 16 |
| VỊ THỨ 2: .....       | 19 |
| VỊ THỨ 3: .....       | 21 |
| VỊ THỨ 4: .....       | 25 |
| VỊ THỨ 5: .....       | 30 |
| VỊ THỨ 6: .....       | 32 |
| VỊ THỨ 7: .....       | 35 |
| VỊ THỨ 8: .....       | 39 |
| VỊ THỨ 9: .....       | 44 |
| VỊ THỨ 10: .....      | 48 |
| VỊ THỨ 11: .....      | 49 |
| VỊ THỨ 12: .....      | 51 |
| VỊ THỨ 13: .....      | 66 |
| VỊ THỨ 14: .....      | 77 |
| VỊ THỨ 15: .....      | 83 |
| VỊ THỨ 16: .....      | 84 |
| VỊ THỨ 17: .....      | 87 |
| VỊ THỨ 18: .....      | 97 |
| VỊ THỨ 19: .....      | 99 |

## Những câu hỏi về Thiên tông Tập 2

|                                  |     |
|----------------------------------|-----|
| VỊ THỨ 20: .....                 | 106 |
| VỊ THỨ 21: .....                 | 113 |
| VỊ THỨ 22: .....                 | 115 |
| VỊ THỨ 23: .....                 | 119 |
| VỊ THỨ 24: .....                 | 126 |
| VỊ THỨ 25: .....                 | 130 |
| VỊ THỨ 26: .....                 | 133 |
| VỊ THỨ 27: .....                 | 140 |
| VỊ THỨ 28: .....                 | 141 |
| VỊ THỨ 29: .....                 | 156 |
| VỊ THỨ 30: .....                 | 161 |
| VỊ THỨ 31: .....                 | 166 |
| VỊ THỨ 32: .....                 | 170 |
| VỊ THỨ 33: .....                 | 173 |
| VỊ THỨ 34: .....                 | 183 |
| VỊ THỨ 35: .....                 | 202 |
| VỊ THỨ 36: .....                 | 209 |
| VỊ THỨ 37: .....                 | 212 |
| VỊ THỨ 38: .....                 | 215 |
| VỊ THỨ 39: .....                 | 222 |
| VỊ THỨ 40: .....                 | 234 |
| VỊ THỨ 41: .....                 | 240 |
| LỜI KẾT THÚC NHỮNG CÂU HỎI ..... | 252 |

NGƯỜI TU THEO ĐẠO PHẬT PHẢI RÕ THÔNG 1  
CÂU HỎI VÀ 16 CÂU KỆ DƯỚI ĐÂY THÌ MỚI  
GIÁC NGỘ GIẢI THOÁT ĐƯỢC. KHÔNG BIẾT,  
NGỒI TU 1.000 NĂM CŨNG KHÔNG ĂN THUA GÌ.  
CÒN KHÔNG BIẾT MÀ ĐỨNG RA DẠY NGƯỜI  
KHÁC THÌ BỊ QUẢ BÁO RẤT NẶNG NỀ!

Phật, phải hiểu rõ là gì?  
Tánh Phật gồm có những chi?  
Tánh Người gồm có những chi phải tường?  
Giác ngộ là rõ hết đường  
Giải thoát, là phải biết đường thoát thân.  
Tạo ra phước đức vào trần  
Công đức mình tạo, đưa lần về quê  
Tu dùng vật lý là mê  
Không dùng vật lý một bề thành thời.  
Pháp Phật đang dạy khắp nơi  
Tổ chức kiếm bạc để đời ung dung  
Thiền tông Phật dạy chỉ dùng  
Là dùng một chữ, ung dung trọn đời.  
Thiền tông Phật bảo mình “Thôi”  
Thôi tìm thôi kiếm trọn đời an vui

Thiền tông phải bỏ cái “Tôi”  
Tự nhiên Phật tánh hiện rồi với ta.

Trên đây là 1 câu hỏi và 16 câu kệ của thiền sư Thường Chiếu dạy. Ai hiểu rõ và thực hiện đúng, thì mới giác ngộ và giải thoát được. Còn không biết, tưởng tượng ra, tập trung nhiều người đến nghe, mục đích vì tiền, thì bị quả báo bị rất nặng nề đó!

(Lời dạy của thiền sư Thường Chiếu trong Ngũ Lục của Ngài).

# LỜI NÓI ĐẦU

Kính thưa độc giả:

Đức Phật Thích Ca Mâu Ni lập ra đạo có 2 mục đích chánh như sau:

**Một:** Giúp cho những ai muốn hiểu rõ về nhân sinh và vũ trụ.

**Hai:** Giúp cho những ai muốn giải thoát ra ngoài sự cuốn hút của vật lý nơi thế giới này.

**Nên Ngài tuần tự dạy có 6 pháp môn:**

- Năm pháp môn đầu Ngài sử dụng tâm sinh diệt vật lý tánh Người của Ngài dạy, ai thích có thần thông, phép màu, huyền diệu, kỳ bí và linh thiêng đến học.

- Một pháp môn sau cùng Ngài sử dụng tánh thanh tịnh trong Phật để dạy, giúp cho những ai muốn thoát ra ngoài sự cuốn hút của vật lý nơi thế giới này biết mà thực hành.

**Chúng tôi xin nêu sáu pháp môn nói trên như sau:**

**Pháp môn thứ nhất:** Ngài sử dụng tâm sinh diệt vật lý để dạy tu: Quán, Tưởng, Cầu Mong. Được thành tựu trong phòng nhỏ hẹp nên gọi là “Tiểu thừa”; vì là pháp môn Ngài dạy đầu tiên cho đại chúng nên gọi là “Nguyên thủy”. Pháp môn này các thầy đem về phương nam của nước Ấn Độ truyền bá, nên gọi là “Nam truyền”.

**Pháp môn thứ hai:** Ngài cũng sử dụng tâm sinh diệt vật lý của tánh Người để luận bàn những chuyện trong vật lý nên gọi là “Trung thừa”.

Vì sao gọi là Trung thừa?

– Vì pháp môn này nằm giữa tiểu và đại nên gọi là Trung thừa. Pháp môn này Đức Phật giảng rất rõ ràng từ vật nhỏ nhất là vi trần, hiện nay gọi là nguyên tử và điện tử. Những vị theo học với Đức Phật, họ cho pháp môn này rất hay, nên các vị gọi là “Triết Lý Phật Thích Ca”.

**Pháp môn thứ ba:** Ngài cũng sử dụng tâm sinh diệt vật lý của Ngài để nghi, tìm hay kiếm nguyên nhân sanh ra loài người, vũ trụ, vạn vật, công dụng của mỗi thứ và



mỗi loài. Vì là mệnh mông và trùm khắp, nên gọi là “Đại thừa”; tức giúp cho nhiều người biết tường tận, mạch lạc và khoa học. Các vị thời đó gọi là “Chuyên chở lớn”.

**Pháp môn thứ tư:** Ngài cũng sử dụng tâm sinh diệt vật lý của Ngài để niệm ba cái vô lượng. Pháp môn này Ngài dạy trong ẩn ý là để giúp người niệm được “Rơi vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh”. Các thầy sau này dạy người niệm phải nhớ đến Đức Phật A Di Đà, để vị Phật này rước người niệm về nước của Ngài ở.

Thuở xưa, Đức Phật dạy như thế nào, còn hiện nay quý thầy giải thích ra sao? Vậy, chúng ta cùng tìm hiểu.

**Ngày xưa, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni dạy:**

– Ngài gọi nước “Thanh tịnh” là “Tịnh Độ”.

Vì sao Đức Phật gọi như vậy?

– Xin thưa, vì khi tâm người tu tự nhiên được thanh tịnh, mà không dụng công, tự nhiên được “Rơi vào chỗ Thanh tịnh”. Chỗ Thanh tịnh này chỉ người được rơi mới biết thôi. Vì lẽ đó, không thể nào viết ra thành văn tự được, nên Đức Phật dạy là “Bất lập văn tự”. Vì không viết ra

chữ được, nên Đức Phật dạy pháp môn này phải truyền theo dòng Thiền của nó, tức truyền ngoài kinh điển thông thường, mà quý Tổ sư dạy là “Truyền ngoài giáo lý”.

Để chứng minh không nói và viết ra lời và văn được, nên ở Việt Nam chúng ta có trường hợp như sau:

Ngày xưa, vua Trần Nhân Tông tu theo pháp môn Thiền tông học, khi Ngài được “Rơi vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh”. Ngài dẹp xong 3 lần quân Nguyên – Mông xâm lược nước ta, Ngài nhường ngôi vua cho con là Trần Anh Tông lên núi Yên Tử lập ra phái “Thiền tông Trúc Lâm Yên Tử” để dạy pháp môn Thiền tông học này. Có ông quan phụ trách văn hóa Triệu Nhật Trường từ kinh thành lên hỏi Ngài như sau:

– Kính thưa Thái Thượng Hoàng, khi Ngài được “Rơi vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh”, cảm giác của Ngài như thế nào, xin nói lại cho chúng con nghe?

Thái Thượng Hoàng Trần Nhân Tông bảo ông quan phụ trách văn hóa Triệu Nhật Trường:

– Ông về triều đình đi, một năm sau lên đây ta sẽ nói cho ông rõ.

Ông quan phụ trách văn hóa trở về triều đình. Mùa Đông năm sau ông trở lên núi Yên Tử. Đức Thái Thượng Hoàng Trần Nhân Tông bảo ông vào trong chùa Đồng ngồi và Ngài đóng cửa chùa Đồng lại. Độ 5 phút sau, ông quan phụ trách Văn hóa Triệu Nhật Trường thưa với Thái Thượng Hoàng:

– Con bị lạnh quá, xin Thái Thượng Hoàng mở cửa cho con ra.

Đức Thái Thượng Hoàng Trần Nhân Tông liền mở cửa chùa Đồng ra, ông quan phụ trách văn hóa Triệu Nhật Trường liền nhanh chân bước ra ngoài, thân ông run rẩy!

Đức Thái Thượng Hoàng hỏi ông quan phụ trách văn hóa:

– Vậy, ông hãy tả cái lạnh buốt mà ông ngồi trong chùa Đồng, cái lạnh ấy như thế nào cho ta nghe thử?

Ông quan phụ trách văn hóa Triệu Nhật Trường trình thưa với Đức Thái Thượng Hoàng:

– Dạ, cái cực kỳ lạnh buốt đó, chỉ có con biết được, chớ làm sao con nói lại cho Thái Thượng Hoàng biết được.

Đức Thái Thượng Hoàng Trần Nhân Tông bảo:

– Việc ta được “Rơi vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh” tự ta biết, chớ làm sao nói cho ông nghe được.

Vì nguyên lý này, cho nên Đức Phật dạy pháp môn Thiên tông học này, khi ai cảm nhận được cái “Thanh tịnh” tự nhiên của chính mình, hay được “Rơi vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh”, thì không nói cho ai biết được, nên Đức Phật mới nói như trên.

Còn các thầy hiện nay dạy:

– Ai tu niệm Phật A Di Đà, mà nhớ Đức Phật này hoài, sẽ được Ngài rước về nước của Ngài ở, nước của Ngài gọi là nước “Cực Lạc”, tức vui sướng tột cùng. Vì vậy, hiện nay chúng ta thấy người tu theo pháp môn này nhiều nhất là vì họ ham vui tột cùng.

**Pháp môn thứ năm:** Ngài sử dụng tâm vật lý của tánh Người dạy tu, là dùng câu thần chú để niệm. Thuật niệm câu thần chú là hút điện từ âm dương nơi thế giới này

vào tâm vật lý của người niệm. Khi người niệm tích điện từ âm dương được đẩy trong tâm và thân mình rồi, liền tưởng cho khối điện từ âm dương ấy bung ra. Nếu người niệm mà để cây đèn đang cháy trước mặt mình, thì lửa của cây đèn sẽ tắt liền, còn để đồng cát hay hòn đá trước mặt, thì cát sẽ bay đi, hòn đá bị lăn tròn. Cho nên có câu: “Cát bay đá chạy” là lý do này.

Để làm chi vậy?

– Pháp môn này có công dụng theo chiều vật lý như sau:

1- Người tu theo pháp môn này làm thầy trị bệnh đau nhức hay thần kinh rất hay.

2- Người chung quanh sợ không dám quậy phá mình.

3- Kiếm tiền rất dễ.

4- Còn danh thì nổi như cồn.

V.v...

**Pháp môn thứ sáu:** Ngài không sử dụng tâm vật lý, mà Ngài chỉ sử dụng Tánh Phật thanh tịnh. Cứ để cho nó tự nhiên thanh tịnh là phải.

Đề chi vậy?

– Nếu vị nào thực hiện được, thì dòng điện âm dương luôn lúc nào cũng quét qua vỏ bọc tánh Người để đưa tánh Người đi theo dòng luân hồi, nhưng vì tánh Người ở trạng thái thanh tịnh, nên không nhô ra những cái suy nghĩ, nên dòng điện từ Âm Dương không có gì để quét. Nếu vị nào tập cho được thuần thực, thì dòng luân hồi không kéo được người đó, nhờ vậy tánh Phật trong người đó dễ dàng được giải thoát. Nhưng ở phần tánh Phật mới được thông thả thôi.

Phật tánh ở trong vỏ bọc tánh Người muốn trở về Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh phải có 1 trong 2 phần công đức như sau:

- 1-Công đức ít, nhờ Điện Từ Quang hút qua cửa Hải Triều Âm để vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh.
- 2-Công đức nhiều hoặc vô lượng, tự nó vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh

Công đức để làm gì?

- Công đức là để hình thành ra Pháp Thân Thanh Tịnh. Cái Pháp Thân Thanh Tịnh này là cái vỏ bọc

hình thể của 1 vị Phật, nhờ cái vỏ bọc này mà Phật tánh mới vào an trú trong đó để một vị Phật ra đời.

Đức Phật dạy:

Khi tánh Phật ở trong vỏ bọc của tánh Người vượt qua cửa Hải Triều Âm, thì tánh Người lúc này còn là cái vỏ bọc trống rỗng, tự nhiên nó phải di chuyển theo dòng luân hồi để tiếp nhận tánh khác từ cõi cao xuống hay từ cõi thấp lên.

Đức Phật dạy chỗ tuyệt mật này:

Pháp môn Thiên tông học này Như Lai chỉ dạy riêng cho các vị Tổ sư thiên có nhiệm vụ dẫn Mạch nguồn Thiên tông chảy riêng theo dòng Thiên của nó mà thôi. Còn vào đời Mạt Thuởng pháp, vị nào tiếp nhận được Mạch nguồn Thiên tông mới hiểu. Sau đó, vị nào đạt được “Bí mật Thiên tông”, thì vị đứng ra truyền “Bí mật Thiên tông” mới được phép cung cấp cho vị này những pháp yếu mà Như Lai dạy nơi dòng Thiên tông.

Pháp môn Thiên tông tuyệt mật nên, hiện nay nhiều vị tướng tượng ra giảng như sau:

- Bất lập văn tự.
- Giáo ngoại biệt truyền.

Giảng:

- Không viết ra thành văn, rất đúng.
- Còn giáo ngoại biệt truyền giảng nói đông phải hiểu tây.

Chúng tôi xin nêu 4 trường hợp đặc biệt về pháp môn Thiên tông học này như sau:

**1-** Ngày xưa, Đức Phật tuyên dạy pháp môn này, có trên 5.000 người bỏ đi, chỉ còn ở lại nghe có 1.250 vị. Còn nhiều người như vậy mà chỉ có 2 vị nhận được pháp môn Thiên tông học cao quý này. Còn bao nhiêu người nghe họ nói Đức Phật bị Ma ám!

**2-** Tổ Bồ Đề Đạt Ma, khi truyền Thiên tông lại cho Tổ Huệ Khả rồi, ngài tới nơi công cộng nói rõ pháp môn Thiên tông học này, bị những người tu ham mê vật chất, thuốc Tổ đến 6 lần, sau cùng Tổ đành phải bỏ thân!



**3-** Tổ Huệ Khả không tin những người tu theo đạo Phật mà có lòng ác độc như vậy, nên Tổ thử nghiệm lần thứ 2, Tổ cũng bị những người tu mà ham mê vật chất, lo lót cho chính quyền bắt giam Tổ và gán cho Tổ tội phản quốc, nên Tổ đành chết trong tù!

**4-** Thấy gương Đức Phật và 2 vị Tổ sư xưa, nên Ngài Lu Huệ Năng sau khi được trao Tổ vị, Ngài phải chạy trốn giữa đêm khuya, ẩn thân đến 15 năm. Khi công khai trình Tổ vị, Ngài cũng không dám dạy pháp môn Thiên tông học này, mà chỉ dạy pháp môn Trung thừa thôi, tức dạy pháp môn Bát Nhã. Thấy người đệ tử nào muốn giác ngộ và giải thoát, Ngài lên dạy riêng cho vị ấy thôi.

Đức Phật có dạy pháp môn Thiên tông học này như sau:

- Sau các đời Tổ được truyền bí mật Thiên tông, vị nào khi nhận được Mạch nguồn Thiên tông này, phổ biến cho vài người biết rồi lẩn tránh ngay, kéo bị người tu còn ham mê vật chất sát hại!

Đức Phật lại dạy thêm:

Pháp môn Thiên tông học này phải đợi đến đời Mạt Pháp, khi loài người văn minh lên cao, tức hiểu biết về

khoa học rõ ràng, thì sẽ có người nói rõ pháp môn Thiền tông học này. Nhưng người này phải nhận rõ 2 điều kiện như sau:

- Một: Phải tự mình xây lên 1 ngôi chùa đúng theo phong cách Thiền tông mà Như Lai đã dạy rõ nơi Huyền Ký.
- Hai: Sống, chết của thân mạng mình không màng đến

Đức Phật dạy căn bản cho người tu Thiền tông:

- Khi loài người văn minh lên thật cao, muốn tu theo pháp môn Thiền tông học này phải hiểu thật rõ:
  - 1- Phải hiểu căn bản 16 thứ của tánh Người
  - 2- Phải hiểu căn bản 4 thứ của tánh Phật

Còn trong vật lý:

- 1- Cát chùa to, bị vướng vào chùa ấy.
- 2- Có tượng Phật lớn, họ vướng vào tượng Phật ấy.
- 3- Thầy nào nói hay, bị vướng vào ông thầy ấy.
- 4- Thầy nào có danh tiếng lớn, bị vướng vào danh ảo ấy.
- 5- Mê thầy có nhiều tiền, bị vướng vào danh giàu sang đó.

6-Thầy có địa vị cao, bị vướng vào danh địa vị ấy.

Trên đây là 2 và 6 căn bản mà người tu theo pháp môn Thiền tông học phải hiểu rõ, thì mới mong tu đúng là giải thoát được. Còn không biết căn bản nói trên tu theo đạo Phật vô ích, vô tình người tu theo sự xúi bả của Ma Vương.

Người tu theo pháp môn Thiền tông học, phải nhận biết 3 phần như sau:

**Phần 1:** Vị nào hiểu được khái niệm pháp môn Thiền tông học này, gọi là giác ngộ “Yếu chỉ Thiền tông”.

**Phần 2:** Vị nào giải thích được tất cả những ngôn từ của Đức Phật dạy, gọi là đạt được “Bí mật Thiền tông”.

**Phần 3:** Vị nào được “Rơi vào Bể tánh Thanh tịnh Phật tánh”, Đức Phật dạy gọi là đạt được “Về đến quê xưa của mình”.

Chúng tôi xin nói thật rõ phần bí yếu của Pháp môn Thiền tông học này: Đức Phật không cho viết ra thành văn, nên được gọi là “**Bất lập văn tự**”.

Vì pháp môn Thiên tông học này không viết ra văn, nên không truyền theo kinh điển bình thường được, nên được gọi là “**Giáo ngoại biệt truyền**”.

Pháp môn Thiên tông học này, Đức Phật chỉ thẳng cái gì là tánh Người, nên được gọi là “**Chỉ thẳng Nhân tánh**”.

Pháp môn Thiên tông học này, Đức Phật nói rõ tánh Phật là gì, ai nhận ra tánh chân thật của mình, nên Như Lai dạy: “**Kiến tánh thành Phật**”.

Trên đây là những ý chánh mà Đức Phật dạy pháp môn Thiên tông học này, vị nào hiểu rõ thì mới tu theo pháp môn Thiên tông học được; còn không biết rõ các căn bản trên mà đứng ra dạy pháp môn Thiên tông học này là lừa người và bị quả báo rất nặng nề lắm đó!

Loài người hiện nay văn minh cao, nên trí phán đoán của họ rất chính xác, ai tu gì là mê tín, ai tu gì là đúng. Do đó, chúng tôi mới sưu tầm những lời dạy chân thật của Đức Phật, để cống hiến cho quý vị với 4 mục đích chánh như sau:

**Một:** Nói lên chân thật từ vô hình đến hữu hình mà Như Lai đã dạy trong suốt cuộc đời của Ngài.

**Hai:** Phá đi những gì không đúng sự thật, giúp cho những ai muốn giác ngộ và giải thoát biết, để không bị người khác lừa mình.

**Ba:** Vị nào có đầu óc thực tế và khoa học, họ nhận ra rất dễ dàng.

**Bốn:** Về trật tự xã hội, không làm mất an ninh, để quốc gia mình được an ổn.

Những câu hỏi này chúng tôi ghi âm vào năm 2010, nên ghi số tuổi những người hỏi ở thời điểm đó.

Người sưu tầm thiên học Phật giáo kiêm tác giả

**NGUYỄN NHÂN (Tức NGUYỄN CÔNG NHÂN)**